



NGÂN HÀNG QUÂN ĐỘI

Số: 476/TTr - MB - HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 17 tháng 4 năm 2019

TỜ TRÌNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NGÂN HÀNG TMCP QUÂN ĐỘI

V/v thông qua Phương án tăng vốn điều lệ từ 21.604.513.810.000 đồng lên 25.840.881.130.000 đồng

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Ngân hàng TMCP Quân đội.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật các tổ chức tín dụng số 17/2017/QH14 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/06/2006; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Điều lệ Ngân hàng TMCP Quân đội;

Căn cứ các quy định pháp luật và quy định của Ngân hàng TMCP Quân đội có liên quan;

Căn cứ nhu cầu thực tiễn hoạt động của Ngân hàng TMCP Quân đội;

Hội đồng Quản trị Ngân hàng TMCP Quân đội (MB) kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua Phương án tăng vốn điều lệ từ 21.604.513.810.000 đồng lên 25.840.881.130.000 đồng, cụ thể như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT PHẢI TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ

Việc MB tiếp tục tăng vốn điều lệ là cần thiết và có ý nghĩa quan trọng nhằm nâng cao năng lực tài chính, năng lực hoạt động và khả năng cạnh tranh của MB. Cụ thể:

- Đảm bảo tuân thủ, đáp ứng tốt các chỉ tiêu đảm bảo an toàn trong hoạt động ngân hàng, nâng cao khả năng quản trị rủi ro trong hoạt động ngân hàng;
- Nâng cao khả năng đầu tư tăng năng lực cho MB: đầu tư hệ thống hạ tầng, xây dựng trụ sở, công cụ lao động, hệ thống công nghệ hiện đại phục vụ hoạt động kinh doanh, công tác quản trị ngân hàng và cung ứng các sản phẩm dịch vụ ngân hàng mới;
- Nâng cao khả năng mở rộng phát triển mạng lưới;
- Bổ sung vốn đầu tư kinh doanh sinh lời trong các hoạt động khác.

II. KẾ HOẠCH TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ

1. Mức tăng vốn điều lệ



- Vốn điều lệ tại thời điểm 31/12/2018: **21.604.513.810.000** đồng (Bằng chữ: Hai mươi một nghìn sáu trăm linh bốn tỷ năm trăm mười ba triệu tám trăm mười nghìn đồng); Trong đó:

- + Số lượng cổ phiếu phổ thông đã phát hành: **2.160.451.381** cổ phiếu
- + Số lượng cổ phiếu phổ thông đang lưu hành : **2.113.398.401** cổ phiếu
- + Số lượng cổ phiếu quỹ: **47.052.980** cổ phiếu

- Tổng mức vốn điều lệ dự kiến tăng thêm trong năm 2019: **4.236.367.320.000** đồng (Bằng chữ: Bốn nghìn hai trăm ba mươi sáu tỷ ba trăm sáu mươi bảy triệu ba trăm hai mươi nghìn đồng).

- Vốn điều lệ dự kiến sau khi hoàn tất việc tăng vốn điều lệ trong năm 2019: **25.840.881.130.000** đồng (Bằng chữ: Hai mươi lăm nghìn tám trăm bốn mươi tỷ tám trăm tám mươi một triệu một trăm ba mươi nghìn đồng).

2. Phương án tăng vốn điều lệ

Tăng vốn điều lệ từ mức 21.604.513.810.000 đồng lên mức 25.840.881.130.000 đồng (tăng thêm 4.236.367.320.000 đồng) thông qua phương án thực hiện như sau:

➤ Đợt 1: Gồm hai cấu phần

(1) Tăng vốn điều lệ thêm 1.690.718.720.000 đồng thông qua phát hành cổ phần phổ thông để trả cổ tức với tỷ lệ 8% trên tổng số cổ phiếu phổ thông đang lưu hành.

+ **Đối tượng phát hành:** Cổ đông hiện hữu có tên trên Danh sách cổ đông được thực hiện quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu phổ thông theo nghị quyết của Hội đồng Quản trị, được Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam thông báo xác nhận.

+ **Số lượng cổ phần phát hành:** 169.071.872 cổ phần phổ thông, mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần.

+ **Tổng mệnh giá phát hành :** 1.690.718.720.000 đồng

+ **Nguồn thực hiện:** Từ Lợi nhuận sau thuế MB của năm 2018 sau khi trích lập các quỹ (theo Báo cáo tài chính được kiểm toán riêng lẻ của MB năm 2018), phù hợp quy định. Trong đó :

Lợi nhuận sau thuế riêng MB năm 2018 là 5.656.722.173.347 đồng,

Lợi nhuận sau thuế hợp nhất MB năm 2018 là 6.189.900.625.772 đồng.

Trả cổ tức bằng cổ phiếu từ lợi nhuận sau thuế của năm 2018 tương ứng số tiền là 1.690.718.720.000 đồng.

+ **Thời gian hạn chế chuyển nhượng:** Cổ phiếu phổ thông phát hành cho cổ đông hiện hữu không bị hạn chế chuyển nhượng

+ **Thời gian thực hiện:** Dự kiến trong Quý 2- 3/2019. Thời gian thực hiện cụ thể sẽ do Hội đồng Quản trị quyết định trên cơ sở Giấy phép/Chấp thuận của cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền và điều kiện thị trường phù hợp.

(2) Tăng vốn điều lệ thêm 432.090.270.000 đồng thông qua phát hành cho CBNV 43.209.027 cổ phần phổ thông tương ứng 2% vốn điều lệ.

+ **Đối tượng phát hành:** Cán bộ, nhân viên MB. Hội đồng quản trị quyết định tiêu chuẩn, danh sách cán bộ, nhân viên tham gia chương trình phát hành cổ phiếu phổ thông cho cán bộ, nhân viên.

+ **Số lượng cổ phần phát hành:** 43.209.027 cổ phần phổ thông;

+ **Giá phát hành :** Bằng mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần.

+ **Tổng mệnh giá phát hành :** 432.090.270.000 đồng

+ **Tỷ lệ phân phối cổ phiếu phổ thông:** Số lượng cổ phiếu chào bán cụ thể cho từng cán bộ, nhân viên do Hội đồng Quản trị quyết định.

+ **Thời gian hạn chế chuyển nhượng:** Cổ phiếu phổ thông chào bán cho cán bộ, nhân viên sẽ hạn chế chuyển nhượng, thời gian cụ thể do Hội đồng Quản trị quyết định phù hợp với quy định.

+ **Thời gian thực hiện:** Dự kiến trong Quý 2 - 3/2019. Thời gian thực hiện cụ thể sẽ do Hội đồng Quản trị quyết định trên cơ sở Giấy phép/Chấp thuận của cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền và điều kiện thị trường phù hợp.

➤ **Đợt 2: Tăng vốn điều lệ thêm 2.113.558.330.000 đồng thông qua việc phát hành riêng lẻ mới 211.355.833 cổ phần phổ thông cho các đối tác trong và ngoài nước. Đồng thời, MB thực hiện chào bán cho các đối tác 47.052.980 cổ phiếu quỹ do MB đang nắm giữ.**

+ **Đối tượng chào bán:** Các nhà đầu tư trong và ngoài nước. Tiêu chuẩn, điều kiện lựa chọn và danh sách đối tượng chào bán cụ thể do Hội đồng Quản trị quyết định đảm bảo quyền lợi MB và phù hợp với quy định.

+ **Số lượng cổ phần chào bán:** 258.408.813 cổ phần phổ thông ~ 10% vốn điều lệ MB (sau khi tăng vốn đợt 2);

+ **Tổng mệnh giá phát hành:** 2.584.088.130.000 đồng bao gồm 2.113.558.330.000 đồng mệnh giá cổ phần phổ thông mới phát hành và 470.529.800.000 đồng mệnh giá cổ phiếu quỹ.

+ **Giá chào bán:** giá thỏa thuận trên cơ sở tham khảo giá thị trường nhưng không thấp hơn giá trị sổ sách và mệnh giá cổ phiếu. Ủy quyền Hội đồng Quản trị quyết định giá chào bán cho từng đối tác cụ thể trên cơ sở phương án hợp tác với MB, phù hợp với quy định và đảm bảo quyền lợi của MB và cổ đông MB.

+ **Thời gian hạn chế chuyển nhượng:** Cổ phiếu phổ thông chào bán cho các nhà đầu tư trong và ngoài nước sẽ bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định pháp luật và thỏa thuận giữa MB và các nhà đầu tư.

+ **Thời gian dự kiến phát hành :** Dự kiến trong Quý 3- 4/2019. Thời gian thực hiện cụ thể sẽ do Hội đồng Quản trị MB quyết định trên cơ sở Giấy phép/Chấp thuận của cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền và điều kiện thị trường phù hợp. Trong trường hợp việc lựa chọn đối tác để bán cổ phần phổ thông chưa phù hợp với MB, Hội đồng Quản trị có thể nghiên cứu và đàm phán các phương án khác như sau (i)

tăng vốn thông qua phát hành trái phiếu chuyển đổi, hoặc (ii) tăng vốn một phần thông qua phát hành cổ phiếu riêng lẻ, một phần phát hành trái phiếu chuyển đổi. Sau khi có phương án phát hành trái phiếu chuyển đổi cụ thể, Hội đồng Quản trị sẽ báo cáo/xin ý kiến Đại hội cổ đông theo quy định.

+ Danh sách cổ đông và tỷ lệ sở hữu cổ phần của cổ đông có tỷ lệ sở hữu từ 5% trở lên so với vốn cổ phần có quyền biểu quyết và so với vốn điều lệ thời điểm hiện tại và dự kiến sau khi tăng vốn: chi tiết theo Phụ Lục 1 đính kèm.

+ Danh sách cổ đông và người có liên quan có tỷ lệ sở hữu cổ phần từ 20% trở lên so với vốn điều lệ thời điểm hiện tại và dự kiến sau khi tăng vốn: Không có.

+ Thông tin về tổng mức sở hữu cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài hiện tại và dự kiến sau khi tăng vốn: chi tiết theo Phụ Lục 2 đính kèm.

3. Thời gian dự kiến phát hành

Thời gian dự kiến thực hiện các đợt phát hành cổ phiếu mới tăng vốn trong năm 2019 theo dự kiến thời gian thực hiện tại mục 2, thời điểm phát hành cụ thể do Hội đồng Quản trị quyết định phù hợp với chấp thuận của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền, các điều kiện phát hành và nhu cầu sử dụng vốn của MB.

4. Thời gian dự kiến hoàn thành việc tăng vốn điều lệ

Thời hạn hoàn tất việc tăng vốn điều lệ theo các đợt tăng vốn nêu trên thực hiện theo quy định tại Giấy phép/Chấp thuận của cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền.

5. Công bố thông tin

MB thực hiện công bố thông tin theo đúng quy định của pháp luật và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước, Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán TP Hồ Chí Minh.

6. Nguyên tắc xử lý cổ phiếu lẻ

Số lượng cổ phiếu chào bán theo tỷ lệ phân phối quyền đối với từng cổ đông được tính theo số nguyên, phần thập phân sẽ không được làm tròn thành 01 cổ phiếu. Số cổ phiếu lẻ phát sinh (nếu có) sẽ do Hội đồng quản trị quyết định, bao gồm nhưng không giới hạn việc chuyển cho Công đoàn Ngân hàng TMCP Quân đội quản lý số cổ phiếu lẻ này.

7. Nguyên tắc xử lý cổ phiếu không phân phối hết

Số cổ phiếu không được phân phối hết (đăng ký mua hết) sẽ do Hội đồng Quản trị quyết định xử lý: chào bán với điều kiện không thuận lợi hơn so với những điều kiện đã chào bán cho các cổ đông/đối tác chiến lược hoặc dùng đợt phát hành. Trường hợp chào bán cho toàn bộ cổ đông hiện hữu thì giá chào bán là 10.000 đồng/cổ phần.

III. KẾ HOẠCH SỬ DỤNG VỐN TĂNG THÊM

Vốn điều lệ dự kiến tăng thêm 4.236.367.320.000 đồng (Bằng chữ: Bốn nghìn hai trăm ba mươi sáu tỷ ba trăm sáu mươi bảy triệu ba trăm hai mươi nghìn đồng) tiếp tục được sử dụng vào các hoạt động kinh doanh của MB trên nguyên tắc đảm bảo an toàn, hiệu quả và mang lại lợi ích cho các cổ đông. Dự kiến sử dụng như sau:

- **Đầu tư tăng năng lực:** xây dựng trụ sở hoạt động, văn phòng chi nhánh, đầu tư công nghệ và trang thiết bị cần thiết cho hoạt động ổn định và phát triển: 4.236.367.320.000 đồng.

IV. HIỆU QUẢ KINH DOANH TRÊN CƠ SỞ MỨC VỐN ĐIỀU LỆ MỚI

Với phương án tăng vốn điều lệ và sử dụng vốn điều lệ tăng thêm như trên, MB dự kiến một số chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh chính năm 2019 như sau:

Đơn vị: Tỷ đồng

TT	Chỉ tiêu	KQ 2018		KH 2019	Tăng trưởng (2)/(1)%
		Hợp nhất (1)	Riêng lẻ	Hợp nhất (2)	
1	Vốn điều lệ	21.605	21.605	25.841	~ 20%
2	Huy động tiền gửi của khách hàng	239.964	240.789	~ 269.396	~ 12%
3	Tổng tài sản	362.325	352.482	~ 402.606	~ 11%
4	Cho vay khách hàng (*)	214.686	206.956	~ 246.036	~ 15%
5	Tỷ lệ nợ xấu	1,33%	1,21%	Tối đa 2%	
6	Lợi nhuận trước thuế	7.767	7.030	9.560 Trong đó riêng NH 8.345	23% Riêng NH 19%
7	Cổ tức	Dự kiến 8% bằng cổ phiếu 6% bằng tiền mặt		Dự kiến ~14%	
8	Tỷ lệ an toàn vốn	11%	10%	Đảm bảo tuân thủ quy định NHNN	
9	Các tỷ lệ bảo đảm an toàn khác	Tuân thủ quy định của NHNN		Đảm bảo tuân thủ quy định NHNN	
10	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu bình quân	19,4%	18,7%	18,6%	
11	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên tổng tài sản có bình quân	1,8%	1,7 %	2,0%	

(*) Cho vay khách hàng theo số liệu tại Báo cáo tài chính kiểm toán Hợp nhất, Riêng lẻ tại 31/12/2018. Tăng trưởng tin dụng theo giới hạn quy định của NHNN.

Vậy Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua:

1. Thông qua Phương án tăng vốn điều lệ của MB từ 21.604.513.810.000 đồng lên 25.840.881.130.000 đồng như trên;
2. Thông qua việc đăng ký lưu ký và đăng ký giao dịch chứng khoán bổ sung; đăng ký niêm yết bổ sung toàn bộ số cổ phiếu phát hành thêm tại Trung Tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam và Sở giao dịch chứng khoán TP Hồ Chí Minh;
3. Ủy quyền và giao nhiệm vụ cho Hội đồng Quản trị thực hiện, sửa đổi, bổ sung, hoàn chỉnh Phương án tăng vốn trên, phù hợp với nhu cầu thực tiễn hoạt động của MB, phù hợp với quy định của pháp luật, đảm bảo quyền lợi của cổ đông, hướng dẫn của các cơ quan quản lý nhà nước; tiến hành trình các cơ quan quản lý Nhà nước xem xét chấp

PHỤ LỤC 1:

DANH SÁCH CỔ ĐÔNG SỞ HỮU TRÊN 5% VỐN ĐIỀU LỆ/ CỔ PHẦN CÓ QUYỀN BIỂU QUYẾT CỦA MB

STT	Tên cổ đông	Số ĐKSH	Địa chỉ	Người đại diện theo Pháp luật		Trước khi tăng vốn Vốn điều lệ: 21.604.513.810.000 đồng. Vốn cổ phần có quyền biểu quyết (*): 21.133.984.010.000 đồng			Dự kiến sau khi tăng vốn đợt 1 Vốn điều lệ: 23.727.322.800.000 đồng. Vốn cổ phần có quyền biểu quyết (*): 23.256.793.000.000 đồng			Dự kiến sau khi tăng vốn đợt 2 Vốn điều lệ: 25.840.881.130.000 đồng	
				Họ và Tên	Số CMT	Số lượng cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu/VĐL (%)	Tỷ lệ sở hữu/Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (%)	Số lượng cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu/VĐL (%)	Tỷ lệ sở hữu/Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (%)	Số lượng cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu/VĐL (%)
1	Công ty TNHH MTV Tổng Công ty Tân Cảng Sài Gòn	0300514849	722 Điện Biên Phủ, Q.Bình Thạnh, HCM	Ngô Minh Thuận	034071002516 Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư cấp 27.11.2017	161.001.285	7,45	7,62	173.881.387	7,33	7,48	173.881.387	6,73
2	Tổng Công ty trực thăng Việt Nam - Công ty trách nhiệm hữu hạn	0100107966	Số 172 đường Trường Chinh, P.Khương Thượng, Đống Đa, Hà Nội	Hà Tiến Dũng	78213255 BQP cấp 15.12.2009	167.736.174	7,76	7,94	181.155.067	7,63	7,79	181.155.067	7,01
3	Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn Nhà Nước-Công ty TNHH	0101992921	Số 117 Trần Duy Hưng, P Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội			210.440.790	9,74	9,96	227.276.053	9,58	9,77	227.276.053	8,80
4	Tập đoàn Công nghiệp-Viên thông Quân đội	0100109106	Số 1 đường Trần Hữu Dực, phường Mỹ Đình 2, Nam Từ Liêm, Hà Nội	Lê Đăng Dũng	83207303 BQP cấp 15.01.2014	315.661.185	14,61	14,94	340.914.079	14,37	14,66	340.914.079	13,19
Tổng cộng						854.839.434	39,57	40,45	923.226.586	38,91	39,70	923.226.586	35,73

(*) Vốn cổ phần có quyền biểu quyết là vốn cổ phần phổ thông không bao gồm cổ phiếu quỹ.



PHỤ LỤC 2:

Đối tượng	Tổng mức sở hữu cổ phần				
	Tháng 3.2019		Sau tăng vốn đợt 1		Sau tăng vốn đợt 2
	Số CP	Tỷ lệ/VĐL (%)	Số CP	Tỷ lệ/VĐL (%)	Phụ thuộc vào việc lựa chọn đối tác phù hợp tỷ lệ sở hữu tối đa theo quy định.
Nhà đầu tư nước ngoài	432.090.268	20,00	466.657.489	19,67	